

Số: /QĐ-SKHCN

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Hướng dẫn kiểm soát tuân thủ quy định về sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Bánh đa nem Hà Tĩnh”

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/06/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/06/2019; và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022;

Căn cứ Nghị quyết số 1665/NQ-UBTVQH15 được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua ngày 16/6/2025 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hà Tĩnh năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BKHCN ngày 30/11/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chi tiết một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ và biện pháp thi hành Nghị định số 65/2023/NĐ-CP liên quan đến thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp và bảo đảm thông tin sở hữu công nghiệp;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 16/2025/QĐ-UBND ngày 01/3/2025 ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Khoa học và Công nghệ; số 2523/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 về việc phê duyệt Dự án “Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận “Bánh đa nem Hà Tĩnh” cho sản phẩm bánh đa nem của thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh”;

Căn cứ Văn bản số 3183/UBND-VX₂ ngày 20/5/2025 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về phương án bàn giao sở hữu, quản lý các nhãn hiệu cộng đồng và phương án xử lý đối với các dự án sở hữu trí tuệ đang triển khai do sắp xếp đơn vị hành chính ở địa phương;

Căn cứ Quyết định số 595/QĐ-SKHCN ngày 10/10/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh về việc ban hành Quy chế sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Bánh đa nem Hà Tĩnh”;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Hướng dẫn kiểm soát tuân thủ quy định về sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Bánh đa nem Hà Tĩnh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Cục Sở hữu trí tuệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu chứng nhận “Bánh đa nem Hà Tĩnh”.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở; Trưởng phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, CN&DMST.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Phong An

HƯỚNG DẪN**Kiểm soát tuân thủ quy định về sử dụng
nhãn hiệu chứng nhận “Bánh đa nem Hà Tĩnh”**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SKHCN ngày / /2025
của Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh)

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Mục đích, ý nghĩa**

Hướng dẫn kiểm soát tuân thủ quy định về sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Bánh đa nem Hà Tĩnh” (sau đây gọi là “Hướng dẫn kiểm soát”) nhằm thống nhất về nội dung, trình tự, thủ tục công tác kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Bánh đa nem Hà Tĩnh” (sau đây gọi là “NHCN”) và kiểm soát chất lượng sản phẩm mang NHCN để đảm bảo quyền sử dụng NHCN hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đáp ứng yêu cầu quy định; chống hành vi sử dụng trái phép NHCN; bảo đảm sản phẩm mang NHCN khi tiêu thụ trên thị trường đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Hướng dẫn kiểm soát này áp dụng đối với tổ chức quản lý NHCN, các tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng NHCN (sau đây gọi là “Giấy chứng nhận”) và các sản phẩm sử dụng dấu hiệu có chứa NHCN.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Hướng dẫn kiểm soát này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Kiểm soát việc sử dụng NHCN*: là các quy định, các bước quản lý, kiểm tra việc sử dụng NHCN và các dấu hiệu có chứa NHCN trong mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, giao dịch, thương mại của các tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận nhằm đảm bảo việc sử dụng NHCN đúng đối tượng, đúng mục đích theo quy định.

2. *Kiểm soát chất lượng sản phẩm mang NHCN*: là việc kiểm soát sự tuân thủ các quy định trong quá trình sản xuất, kinh doanh sản phẩm mang NHCN nhằm đảm bảo các đặc tính, các tiêu chí chất lượng được bảo hộ của sản phẩm mang NHCN.

3. *Tổ chức quản lý NHCN* là Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Tĩnh, đồng thời là chủ sở hữu NHCN, hoặc tổ chức được Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Tĩnh ủy quyền bằng văn bản thực hiện quản lý việc sử dụng NHCN.

4. *“Quy chế”* được đề cập trong Hướng dẫn kiểm soát này là Quy chế sử dụng NHCN “Bánh đa nem Hà Tĩnh” được ban hành kèm theo Quyết định số

595/QĐ-SKHCN ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Sở Khoa học và công nghệ Hà Tĩnh.

5. *Biên bản kiểm tra, kiểm soát tuân thủ việc sử dụng NHCN* (sau đây gọi là “Biên bản kiểm tra”): Là tài liệu được tổ chức quản lý NHCN biên soạn dựa trên các quy định về quản lý, sử dụng NHCN “Bánh đa nem Hà Tĩnh” và các tình huống dự liệu trên thực tế. Tổ chức quản lý NHCN sử dụng “Biên bản kiểm tra” để tiến hành kiểm tra phát hiện các lỗi trong quá trình sử dụng NHCN.

6. “*Người sử dụng*” được đề cập trong Hướng dẫn Kiểm soát này là các tổ chức, cá nhân đáp ứng điều kiện sử dụng và đã được Chủ sở hữu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng NHCN “Bánh đa nem Hà Tĩnh”.

Chương II

QUY ĐỊNH CHI TIẾT

Điều 4. Nguyên tắc kiểm soát

1. *Nguyên tắc đồng thuận*: Bằng việc nộp đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận, người sử dụng đồng thuận với mục đích, nội dung và phạm vi của hoạt động kiểm soát việc sử dụng NHCN và kiểm soát chất lượng sản phẩm mang NHCN của chủ sở hữu NHCN.

2. *Nguyên tắc độc lập*: Tổ chức quản lý NHCN phải đảm bảo tính độc lập, khách quan trong việc thực hiện công tác kiểm soát.

3. *Nguyên tắc công khai, minh bạch*: Tất cả các hoạt động kiểm tra, kiểm soát phải được thực hiện công khai, đúng quy trình, kết quả kiểm tra phải được công khai trên các phương tiện quản lý của chủ sở hữu NHCN.

4. *Nguyên tắc khả thi*: Kế hoạch tiến hành hoạt động kiểm soát việc sử dụng NHCN và kiểm soát chất lượng sản phẩm mang NHCN phải đảm bảo thực hiện được trên thực tế.

Điều 5. Xây dựng kế hoạch, tần suất kiểm tra, kiểm soát

1. Chủ sở hữu NHCN có trách nhiệm xây dựng kế hoạch kiểm tra, kiểm soát hàng năm theo từng xã/phường đã thực hiện cấp Giấy chứng nhận cho Người sử dụng.

2. Hoạt động kiểm tra, kiểm soát định kỳ hoặc đột xuất với tần suất như sau:

- a) Kiểm tra định kỳ được tổ chức 01 lần/năm theo kế hoạch hàng năm;
- b) Kiểm tra đột xuất được tổ chức khi có khiếu nại hoặc khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm các quy định về sử dụng NHCN, chất lượng sản phẩm mang NHCN của các tổ chức, cá nhân được cấp quyền sử dụng NHCN. Các trường hợp khác do chủ sở hữu NHCN quyết định.

3. Thành phần đoàn kiểm tra, kiểm soát:

- Đại diện Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh;
- Đại diện Phòng chuyên môn thuộc UBND xã/phường sở tại;
- Đại diện cơ quan, đơn vị khác tùy vào nhu cầu kiểm tra, kiểm soát thực tế.

Điều 6. Nội dung và phương pháp kiểm tra, kiểm soát

1. Kiểm tra về nguồn gốc của sản phẩm mang NHCN

a) Nội dung kiểm tra:

Kiểm tra sản phẩm xuất bán ra thị trường có đúng là sản phẩm bánh đa nem có nguồn gốc từ khu vực địa lý vùng sản xuất sản phẩm mang NHCN “Bánh đa nem Hà Tĩnh” hay không.

b) Phương pháp kiểm tra: Kiểm tra sổ sách ghi chép, hợp đồng, chứng từ chứng minh nguồn gốc sản phẩm; kết hợp đối chiếu với Bản đồ khu vực địa lý vùng sản xuất sản phẩm mang NHCN nêu tại Phụ lục 3 Quy chế.

2. Kiểm tra chất lượng sản phẩm mang NHCN

a) Nội dung kiểm tra:

Kiểm tra, kiểm soát tiêu chí về cảm quan của sản phẩm.

Các tiêu chí về thành phần lý hóa, tiêu chí về an toàn thực phẩm chỉ thực hiện kiểm tra khi tiêu chí về cảm quan sản phẩm đánh giá là Không đạt.

b) Phương pháp kiểm tra: Kiểm tra trực tiếp mẫu sản phẩm mang NHCN và đối chiếu với các Tiêu chí chứng nhận tương ứng nêu tại Phụ lục 3 Quy chế.

3. Kiểm tra hoạt động mua bán sản phẩm mang NHCN

a) Nội dung kiểm tra:

Kiểm tra sản phẩm được mua bán có phải là sản phẩm đã được cấp quyền sử dụng NHCN hay không.

b) Phương pháp kiểm tra: Kiểm tra Giấy chứng nhận.

4. Kiểm soát việc sử dụng các dấu hiệu chứng nhận

a) Nguyên tắc kiểm tra: Việc sử dụng dấu hiệu chứng nhận phải tuân thủ Quy chế; Hướng dẫn sử dụng hệ thống nhận diện thương hiệu “Bánh đa nem Hà Tĩnh” và các quy định của pháp luật có liên quan.

b) Nội dung kiểm tra:

Kiểm tra việc sử dụng logo, tem, nhãn, bao bì sản phẩm trên thực tế (bao gồm trên các phương tiện kinh doanh, giao dịch và phương tiện quảng cáo).

c) Phương pháp kiểm tra: Kiểm tra trực quan và/hoặc phương pháp phù hợp.

5. Đoàn kiểm tra, kiểm soát có thể kiểm tra một phần hoặc toàn bộ các nội dung kiểm tra, kiểm soát nêu trên tùy thuộc vào thời điểm kiểm tra trên thực tế. Đối với các nội dung không kiểm tra, kiểm soát, đoàn kiểm tra, kiểm soát cần nêu rõ trong Biên bản kiểm tra. Đối với các trường hợp cần lấy mẫu để giám định về chất lượng sản phẩm mang NHCN, đoàn kiểm tra, kiểm soát thực hiện theo trình tự quy định tại Điều 9 Hướng dẫn kiểm soát này.

Điều 7. Biên bản kiểm tra

Đoàn kiểm tra, kiểm soát sử dụng Biên bản kiểm tra (Mẫu BĐNHT/07-KSSD) để thực hiện kiểm tra các nội dung tại Hướng dẫn kiểm soát này nhằm phát hiện, đánh giá, xử lý và hướng dẫn khắc phục các lỗi phát sinh trong quá trình sản xuất và kinh doanh sản phẩm mang NHCN.

Biên bản kiểm tra có thể được điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hoặc cập nhật cho phù hợp với điều kiện thực tế, trên cơ sở đảm bảo các quy định về quản lý và sử dụng NHCN và các nguyên tắc được quy định tại Quy chế và các văn bản hướng dẫn quản lý khác có liên quan của chủ sở hữu NHCN ban hành.

Điều 8. Trình tự tổ chức thực hiện hoạt động kiểm tra, kiểm soát

1. Đối với hoạt động kiểm soát định kỳ:

Bước 1: Chủ sở hữu NHCN xây dựng kế hoạch kiểm tra, kiểm soát hàng năm theo từng xã/phường và giao kế hoạch kiểm tra, kiểm soát định kỳ cho từng UBND xã/phường theo quy định tại khoản 2 Điều 5. Kế hoạch kiểm tra, kiểm soát định kỳ được gửi tới UBND các xã/phường vào quý I hàng năm.

Bước 2: UBND xã/phường căn cứ tình hình thực tế để thông báo tới Người sử dụng tối thiểu trước 10 (mười) ngày làm việc và tổ chức thực hiện hoạt động kiểm tra, kiểm soát định kỳ theo quy định tại Điều 6 của Hướng dẫn Kiểm soát này.

Bước 3: Thông báo kết quả

- Kết quả của hoạt động kiểm tra, kiểm soát định kỳ được thể hiện tại Biên bản kiểm tra.

- Trường hợp Người sử dụng không đồng ý với kết quả kiểm tra tại Biên bản kiểm tra thì có quyền có ý kiến phản đối và/hoặc cung cấp, bổ sung tài liệu làm rõ trong vòng 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày kiểm tra.

2. Đối với hoạt động kiểm tra đột xuất:

Khi phát hiện hoặc được thông báo về hành vi vi phạm các quy định về quản lý và sử dụng NHCN, chủ sở hữu NHCN thành lập đoàn kiểm tra đột xuất và tổ chức kiểm tra, xác minh theo trình tự từ Bước 2 đến Bước 3 của hoạt động kiểm soát định kỳ.

Điều 9. Lấy mẫu giám định về chất lượng sản phẩm mang NHCN

Trong quá trình kiểm tra, kiểm soát (định kỳ hoặc đột xuất) sản phẩm mang NHCN, nếu đoàn kiểm tra có nghi ngờ về chất lượng sản phẩm mang NHCN hoặc các thành viên trong đoàn không thống nhất về kết quả kiểm tra, đoàn kiểm tra sẽ tiến hành lấy mẫu sản phẩm bánh đa nem để gửi cơ quan có chức năng giám định về chất lượng sản phẩm theo trình tự sau:

1. Lấy mẫu sản phẩm theo phương pháp lấy mẫu ngẫu nhiên, đảm bảo số lượng theo yêu cầu giám định. Mẫu lấy được chia làm 3 đơn vị: 01 đơn vị gửi đi giám định, 01 đơn vị được lưu tại cơ sở của chủ sở hữu NHCN hoặc UBND xã/phường sở tại, 01 đơn vị được lưu tại địa điểm được kiểm tra.

2. Việc lấy mẫu phải được lập thành biên bản, có chữ ký của đại diện đoàn kiểm tra, đại diện Người sử dụng được kiểm tra. Mẫu sau khi lấy phải được niêm phong, có chữ ký của người giao, người nhận mẫu và phải lập biên bản bàn giao mẫu.

3. Mẫu phải được gửi đến đơn vị giám định được thành lập hợp pháp, có chức năng giám định chất lượng sản phẩm (bao gồm sản phẩm bánh đa nem) để giám định các chỉ tiêu theo đúng quy định của Quy chế. Kết quả giám định của

đơn vị giám định là căn cứ để chủ sở hữu NHCN, đoàn kiểm tra đánh giá mức độ tuân thủ về sử dụng NHCN.

4. Người sử dụng được lấy mẫu giám định phải chi trả chi phí lấy mẫu và giám định nếu sản phẩm không đáp ứng điều kiện để sử dụng NHCN.

5. Đoàn kiểm tra có trách nhiệm thông báo kết quả giám định đến Người sử dụng.

Điều 10. Hình thức xử lý vi phạm

1. Tùy theo tính chất, mức độ hành vi vi phạm của tổ chức, cá nhân sẽ bị xử lý theo các hình thức sau:

a. Nhắc nhở, khuyến cáo Người sử dụng:

Biện pháp này áp dụng với Người sử dụng vi phạm lần đầu và thể hiện thái độ hợp tác, tuân thủ yêu cầu chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục vi phạm của chủ sở hữu NHCN.

b. Đình chỉ quyền sử dụng NHCN:

Biện pháp này áp dụng trong trường hợp Người sử dụng vi phạm lần đầu nhưng thể hiện thái độ không hợp tác, không tuân thủ yêu cầu chấm dứt hành vi vi phạm và khắc phục vi phạm của chủ sở hữu NHCN; hoặc trong trường hợp Người sử dụng tái phạm dù trước đó đã bị chủ sở hữu NHCN áp dụng biện pháp nhắc nhở, khuyến cáo.

c. Thu hồi Giấy chứng nhận:

Biện pháp thu hồi Giấy chứng nhận được áp dụng theo các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 9 Quy chế.

Người sử dụng bị áp dụng biện pháp thu hồi Giấy chứng nhận phải trả lại Giấy chứng nhận cho chủ sở hữu NHCN trong thời gian 07 (bảy) ngày làm việc từ ngày nhận được quyết định thu hồi Giấy chứng nhận.

Người sử dụng chỉ được xem xét hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận sau khi kết thúc thời hạn 03 (ba) năm từ ngày quyết định thu hồi Giấy chứng nhận được ban hành và không vi phạm bất kỳ quy định nào trong quản lý và sử dụng NHCN trong thời gian này.

d. Yêu cầu các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý trong trường hợp cần thiết:

Biện pháp này áp dụng trong trường hợp tổ chức, cá nhân vẫn sử dụng NHCN dù đã bị thu hồi Giấy chứng nhận và chưa được cấp lại Giấy chứng nhận sau khi kết thúc thời hạn quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.

2. Trình tự thủ tục áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm Quy chế:

a. Bước 1:

Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc từ khi phát hiện dấu hiệu vi phạm hoặc tiếp nhận thông tin về hành vi vi phạm Quy chế, chủ sở hữu NHCN phải lập kế hoạch và triển khai việc kiểm tra, xác minh hành vi vi phạm.

b. Bước 2:

(i) Trong thời gian 05 (năm) ngày làm việc từ ngày kết thúc việc kiểm tra, xác minh hành vi vi phạm, chủ sở hữu NHCN thông báo bằng văn bản về kết quả kiểm tra, xác minh đến Người sử dụng, đồng thời công bố trên website của chủ sở hữu NHCN (nếu có).

(ii) Trong trường hợp kết luận có hành vi vi phạm, ngoài thông báo như quy định tại khoản b (i) mục này, chủ sở hữu NHCN ra quyết định, nêu rõ hành vi vi phạm và biện pháp xử lý áp dụng và gửi đến Người sử dụng, đồng thời công bố trên website của chủ sở hữu NHCN (nếu có).

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Người sử dụng

1. Được khiếu nại, kiến nghị về kết quả kiểm tra nếu không đồng ý hoặc phát hiện dấu hiệu không khách quan, tiêu cực trong quá trình kiểm tra, kiểm soát.

2. Đề nghị chủ sở hữu NHCN kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm nếu phát hiện dấu hiệu vi phạm.

3. Phối hợp, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu của chủ sở hữu NHCN.

4. Tuân thủ các nội dung kiểm tra, kiểm soát theo quy định tại Hướng dẫn kiểm soát này.

5. Chấp hành các biện pháp xử lý của chủ sở hữu NHCN và các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Tổ chức thực hiện

Giao Phòng Công nghệ và Đổi mới sáng tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan và UBND các xã/ phường triển khai thực hiện Hướng dẫn này.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh để xem xét, sửa đổi cho phù hợp với điều kiện thực tế./.

PHỤ LỤC

Stt	Biểu mẫu, tài liệu	Ký hiệu
1	Mẫu biên bản kiểm tra, kiểm soát tuân thủ việc sử dụng NHCN	BĐNHT/07-KSSD